

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục các đề án khuyến công
hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ, về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10 tháng 7 năm 2018);

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính, Thông tư hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí Khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Quyết định phê duyệt Chương trình Khuyến công tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ Trình số 2471/TTr-SCT ngày 20 tháng 12 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục các đề án khuyến công hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2018, theo các Quyết định 1908/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 và Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 như sau:

- Ngừng thực hiện 03 đề án (theo phụ lục 01), số tiền hỗ trợ 298.500.000 đồng (Hai trăm chín mươi tám triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn).

- Điều chỉnh 01 đề án (theo phụ lục 02), số tiền hỗ trợ 103.000.000 đồng (Một trăm lẻ ba triệu đồng chẵn).

- Bổ sung 03 đề án (theo phụ lục 03), số tiền hỗ trợ 396.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn).

Điều 2. Căn cứ danh mục đề án được phê duyệt tại Điều 1 quyết định này, giao Sở Công Thương chịu trách nhiệm hỗ trợ kinh phí đúng Quy định và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Các nội dung khác không nêu tại Quyết định điều chỉnh này được thực hiện theo Quyết định 1908/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 và Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh: CT và PCT Lê Văn Nung;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lê Văn Nung